

BAN CHỈ ĐẠO LIÊN NGÀNH HỘI NHẬP QUỐC TẾ VỀ KINH TẾ

Chỉ đạo biên soạn:

Đỗ Thắng Hải – Tổng Thư ký Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế, Thứ trưởng Bộ Công Thương

Trịnh Minh Anh – Chánh Văn phòng Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế

Tổ chức biên soạn và tổ chức bản thảo:

Văn phòng Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế

Nhóm tác giả chính:

Nguyễn Hằng Nga

Hoàng Thị Hải Hà

Lê Gia Thanh Tùng

Nguyễn Thành Long

HƯỚNG DẪN THỰC THI CÁC CAM KẾT VỀ PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

LỜI NÓI ĐẦU

Thực hiện chủ trương chủ động, tích cực hội nhập kinh tế quốc tế của Đảng và Nhà nước, Việt Nam đã từng bước mở rộng và làm sâu sắc hơn quan hệ với các nước, tham gia tích cực và có trách nhiệm tại các diễn đàn, tổ chức quốc tế. Đặc biệt, trong những năm gần đây, phù hợp với xu thế hội nhập chung của khu vực và thế giới, chúng ta đã đẩy mạnh việc đàm phán và ký kết các Hiệp định thương mại tự do (FTA). Tính đến nay, Việt Nam đã và đang tham gia đàm phán 16 FTA gồm 7 FTA trong khuôn khổ hợp tác ASEAN nội và ngoại khối và 11 FTA đàm phán, ký kết với tư cách là một bên độc lập. Trong số đó, 10 FTA đã có hiệu lực thực thi bao gồm: Hiệp định Thương mại hàng hóa ASEAN (tiền thân là CEPT/AFTA), FTA giữa ASEAN và các đối tác: Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Ấn Độ, Úc, Niu Di-lân, FTA song phương giữa Việt Nam với các đối tác: Chile, Nhật Bản, Hàn Quốc, Liên minh Kinh tế Á-Âu.

Việc tham gia các FTA với các cam kết ngày càng sâu rộng đòi hỏi các cơ quan quản lý Nhà nước phải có những hướng dẫn cụ thể cho doanh nghiệp và người dân về nội dung, mức độ cam kết và lộ trình thực hiện. Về phía các doanh nghiệp, cần phải chủ động tìm hiểu kỹ các cam kết để sớm xây dựng phương án tận dụng cơ hội và vượt qua các thách thức nảy sinh trong quá trình thực thi các FTA.

Thời gian qua, đã có một số tài liệu hướng dẫn tìm hiểu về các FTA theo từng FTA riêng lẻ. Tuy nhiên, với việc Việt Nam tham gia rất nhiều các FTA như hiện nay thì rất cần có một tài liệu biên soạn theo hướng tích hợp FTA theo chiều dọc về từng lĩnh vực cụ thể để thuận lợi cho việc so sánh, đối chiếu giữa các cam kết. Việc này sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan quản lý Nhà nước, cơ quan nghiên cứu có cái nhìn tổng quan trong quá trình hoạch định chính sách. Đặc biệt, xét trên khía cạnh thực thi cam kết thì tài liệu này rất cần thiết và hữu ích cho các doanh nghiệp tìm hiểu, vận dụng các cam kết trong quá trình mở rộng, đa dạng hóa thị trường và lựa chọn cơ hội kinh doanh.

Trong bối cảnh đó, tại Phiên họp Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế (BCĐLNKT) lần thứ nhất ngày 12 tháng 9 năm 2016, Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ, Trưởng Ban Chỉ đạo đã giao Văn phòng BCĐLNKT triển khai nhiệm vụ: **Biên soạn các tài liệu, cẩm nang tích hợp FTA theo chiều dọc về từng ngành, lĩnh vực cụ thể.**

Thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng, từ tháng 12 năm 2016 đến tháng 9 năm 2017, Văn phòng BCĐLNKT phối hợp với các Bộ, ngành và cơ quan, đơn

vị liên quan triển khai biên soạn 3 cuốn đầu tiên trong bộ **Cẩm nang tích hợp các FTA**, bao gồm:

- Cuốn 1: **Hướng dẫn thực thi các cam kết về hàng rào phi thuế quan (TBT và SPS);**
- Cuốn 2: **Hướng dẫn thực thi các cam kết về cam kết hữu trí tuệ**
- Cuốn 3: **Hướng dẫn thực thi các cam kết về phòng vệ thương mại và giải quyết tranh chấp.**

Đây là các cam kết được quy định trong hầu hết các FTA và luôn song hành với các cam kết mở cửa thị trường.

Mỗi cuốn cẩm nang đều bao gồm các nội dung: phân tích, diễn giải các cam kết theo lĩnh vực trong 10 FTA đã có hiệu lực, đánh giá về mức độ tương thích của các cam kết với pháp luật Việt Nam hiện hành, cung cấp những chỉ dẫn hữu ích cho doanh nghiệp để vận dụng trong quá trình thực thi các FTA.

Mặc dầu đã có nhiều cố gắng nhưng do ngôn ngữ của các FTA mang tính đặc thù và phải diễn giải cam kết trong cả 10 FTA theo từng lĩnh vực nên nội dung ấn phẩm lần đầu tiên khó tránh khỏi những thiếu sót. Ban soạn thảo rất mong nhận được góp ý của Quý độc giả để có thể hoàn thiện hơn trong các ấn bản tiếp theo.

Xin trân trọng giới thiệu tới Quý độc giả./.

**Tổng Thư ký Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế -
Thứ trưởng Bộ Công Thương**



ĐỖ THẮNG HẢI

LỜI CẢM ƠN

Văn phòng Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế xin trân trọng cảm ơn: Bộ Khoa học và Công nghệ (Văn phòng TBT Việt Nam, Cục Sở hữu Trí tuệ), Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (Văn phòng SPS Việt Nam), Bộ Công Thương (Cục Quản lý Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng, Vụ Pháp chế), Viện Nghiên cứu Quản lý Kinh tế Trung ương, Viện Kinh tế Việt Nam, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội... đã phối hợp biên soạn bộ cẩm nang tích hợp này./.

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU.....	2
LỜI CẢM ƠN.....	4
DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT	8
DANH MỤC BẢNG BIỂU.....	9
PHẦN I: HƯỚNG DẪN ÁP DỤNG CÁC QUY ĐỊNH VỀ PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI TRONG CÁC FTA VIỆT NAM ĐÃ KÝ KẾT	10
I. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI.....	10
1. Khái niệm phòng vệ thương mại trong WTO.....	10
2. Mục đích, vai trò của các biện pháp phòng vệ thương mại.....	13
3. Các quy định về phòng vệ thương mại trong WTO.....	15
4. Sự cần thiết của việc đưa các quy định về phòng vệ thương mại vào các FTA.....	24
II. HƯỚNG DẪN ÁP DỤNG CÁC QUY ĐỊNH LIÊN QUAN ĐẾN PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI TRONG CÁC FTA VIỆT NAM ĐÃ THAM GIA KÝ KẾT	26
1. Hướng dẫn áp dụng các quy định liên quan đến phòng vệ thương mại trong các FTA ASEAN nội và ngoại khối	26
2. Hướng dẫn áp dụng các quy định về phòng vệ thương mại trong các FTA Việt Nam ký kết với tư cách là một bên độc lập	58
III. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI CỦA VIỆT NAM HIỆN NAY	81
1. Tình hình sử dụng biện pháp chống phá giá.....	81
2. Tình hình sử dụng biện pháp chống trợ cấp	82
3. Tình hình sử dụng các biện pháp tự vệ.....	83
4. Đánh giá sự tương thích của pháp luật Việt Nam trong việc thực thi các biện pháp phòng vệ thương mại trong các FTA	84
IV. ĐÁNH GIÁ SỰ TƯƠNG THÍCH CỦA PHÁP LUẬT VIỆT NAM TRONG VIỆC THỰC THI CÁC QUY ĐỊNH VỀ PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI TRONG CÁC FTA VÀ KHẢ NĂNG ÁP DỤNG CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI TRONG THỜI GIAN TỚI.....	85
1. Đánh giá sự tương thích của pháp luật Việt Nam trong việc thực thi các quy định về phòng vệ thương mại trong các FTA.....	85
2. Đánh giá khả năng áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại Việt Nam và các nước đã ký FTA trong thời gian tới.....	90
V. MỘT SỐ VẤN ĐỀ DOANH NGHIỆP CẦN LƯU Ý	98

1. Vấn đề sử dụng các biện pháp phòng vệ thương mại trong các FTA.....	98
2. Vấn đề ứng phó với các vụ kiện phòng vệ thương mại từ các nước đã ký FTA.....	100
PHẦN II: HƯỚNG DẪN ÁP DỤNG CÁC QUY ĐỊNH VỀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP TRONG CÁC FTA VIỆT NAM ĐÃ KÝ KẾT	104
I. NGUYÊN NHÂN PHÁT SINH TRANH CHẤP TRONG THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ.....	104
1. Nguyên nhân phát sinh và vai trò của giải quyết tranh chấp trong thương mại quốc tế.....	104
2. Các quy định liên quan đến giải quyết tranh chấp trong khuôn khổ hợp tác đa phương.....	108
3. Đánh giá mức độ và phạm vi cam kết liên quan đến giải quyết tranh chấp trong thương mại quốc tế.....	110
II. HƯỚNG DẪN ÁP DỤNG CÁC QUY ĐỊNH VỀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP TRONG CÁC FTA VIỆT NAM ĐÃ THAM GIA KÝ KẾT.....	110
1. Hướng dẫn áp dụng các quy định về đến giải quyết tranh chấp trong các FTA ASEAN nội và ngoại khối.....	110
2. Hướng dẫn áp dụng các quy định về giải quyết tranh chấp trong các FTA Việt Nam ký kết với tư cách là một bên độc lập	123
III. MỘT SỐ VẤN ĐỀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP TRONG CÁC FTA DOANH NGHIỆP VÀ CHÍNH PHỦ CẦN LƯU Ý	156
1. Thực trạng áp dụng cơ chế giải quyết trong các FTA mà Việt Nam đã ký kết	156
2. Vấn đề sử dụng cơ chế giải quyết tranh chấp trong các FTA để bảo vệ doanh nghiệp trong nước gắn liền với quyền lợi và nghĩa vụ của doanh nghiệp.....	157
3. Một số giải pháp tăng cường hiệu quả sử dụng các cơ chế giải quyết tranh chấp và một số chỉ dẫn liên quan	159
PHỤ LỤC: GIỚI THIỆU TÓM LƯỢC VỀ CÁC FTA VIỆT NAM ĐÃ THAM GIA KÝ KẾT.....	162
1. Hiệp định Thương mại hàng hóa ASEAN (ATIGA).....	162
2. Hiệp định Thương mại tự do ASEAN- Trung Quốc (ACFTA).....	162
3. Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện ASEAN- Nhật Bản (AJCEP)	163
4. Hiệp định Thương mại tự do ASEAN- Hàn Quốc (AKFTA).....	163
5. Hiệp định Thương mại tự do ASEAN- Ấn Độ (AIFTA).....	164
6. Hiệp định thương mại tự do ASEAN- Úc- New Zealand (AANZFTA)	164

7. Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện Việt Nam- Nhật Bản (VJEPA).....	164
8. Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam– Chi lê (VCFTA)	165
9. Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam- Hàn Quốc (VKFTA)	166
10. Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam- Liên minh kinh tế Á- Âu (VN-EAEU FTA).....	166
TÀI LIỆU THAM KHẢO	168